

Long An, ngày 29 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ 2 (SPRING 2020), NĂM HỌC 2019-2020

I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ vào kế hoạch số 19/KH-TTU.19 ngày 24/07/2019 về việc thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan năm học 2019-2020.

Phòng Đào tạo triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ 2 (Spring 2020), năm học 2019-2020 như sau:

1. Mục đích khảo sát

- Tạo kênh thông tin thu thập ý kiến phản hồi từ sinh viên (SV) giúp giảng viên (GV) giảng dạy các môn học tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình nhằm không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường;
- Góp phần xây dựng đội ngũ GV có phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn cao, phương pháp và phong cách giảng dạy tiên tiến, hiện đại;
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của SV về quyền lợi, nghĩa vụ học tập và rèn luyện của bản thân; tạo điều kiện để SV được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện chính kiến về hoạt động giảng dạy của GV;

2. Đối tượng khảo sát

- Sinh viên đang học tại trường và có đăng ký môn học trong học kỳ Spring 2020.

3. Công cụ và phương thức khảo sát

- Phiếu khảo sát được xây dựng trên hệ thống khảo sát trực tuyến <https://my.ttu.edu.vn/>
- Mẫu phiếu khảo sát được ban hành theo Quyết định số 111/QĐ-TTU.17 ngày 01/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo.
- Các tiêu chí được đánh giá theo thang đo Likert 5 mức, cụ thể:

- + Mức đánh giá = 5: Rất hài lòng/Rất đồng ý.
- + Mức đánh giá = 4: Hài lòng/Đồng ý.
- + Mức đánh giá = 3: Bình thường/Đồng ý một phần.
- + Mức đánh giá = 2: Không hài lòng/Không đồng ý.
- + Mức đánh giá = 1: Rất không hài lòng/Rất không đồng ý.

4. Nội dung phiếu khảo sát

- Phiếu khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên được chia thành 08 tiêu chí (*gồm 17 câu hỏi*):

- + Việc thực hiện giảng dạy theo các nội dung của Đề cương học phần (*01 câu hỏi*);
- + Về phương pháp giảng dạy của giảng viên (*02 câu hỏi*);
- + Việc sử dụng tài liệu và phương tiện phục vụ giảng dạy của giảng viên (*01 câu hỏi*);
- + Trách nhiệm, năng lực và sự nhiệt tình của giảng viên trong tổ chức giảng dạy, hướng dẫn và tư vấn các hoạt động liên quan tới học tập cho người học (*01 câu hỏi*);
- + Tác phong sư phạm của giảng viên; việc tuân thủ các quy định của Nhà trường về công tác giảng dạy của giảng viên (*01 câu hỏi*);
- + Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học (*07 câu hỏi*);
- + Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo, tư duy độc lập của người học trong quá trình học tập (*02 câu hỏi*);
- + Ý kiến khác (*02 câu hỏi*).

5. Thời gian thực hiện

- Thời gian khảo sát: 08/06/2020 - 20/06/2020
- Viết báo cáo: 22/06/2020 - 27/06/2020

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Kết quả đánh giá chung

- Số lượt sinh viên tham gia khảo sát: 3405/3669 (chiếm tỉ lệ 93%)
- Số giảng viên được đánh giá: 46
- Số học phần được đánh giá: 103

2. Kết quả đánh giá cụ thể

Bảng câu hỏi và kết quả đánh giá được trình bày dưới dạng mô tả tỉ lệ ở bảng sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung câu hỏi khảo sát	Điểm trung bình
1	Việc thực hiện giảng dạy theo các nội dung của Đề cương học phần.	1. Sinh viên được thông báo về mục tiêu và nội dung của môn học; hình thức và phương pháp đánh giá học tập; trách nhiệm của sinh viên ở đầu khóa học. Số lượng bài học (gồm bài tập và phần tự học) thích hợp với trình độ và nội dung môn học.	4,0
2	Về phương pháp giảng dạy của giảng viên.	2. Môn học được chuẩn bị và tổ chức tốt. Giảng viên thuyết trình rõ ràng và dễ hiểu.	3,98
		3. Giảng viên đẩy mạnh môi trường làm việc nơi mọi người tôn trọng lẫn nhau	4,0
3	Việc sử dụng tài liệu và phương tiện phục vụ giảng dạy của giảng viên.	4. Giảng viên có sử dụng ví dụ và minh họa.	4,0
4	Trách nhiệm, năng lực và sự nhiệt tình của giảng viên trong tổ chức giảng dạy, hướng dẫn và tư vấn các hoạt động liên quan tới học tập cho người học.	5. Giảng viên nhiệt tình về môn học.	4,0
5	Tác phong sư phạm của giảng viên; việc tuân thủ các quy định của Nhà trường về công tác giảng dạy của giảng viên.	6. Giảng viên thực hiện nghiêm túc giờ lên lớp. Giảng viên nhanh chóng giải đáp thắc mắc của sinh viên ngoài giờ lên lớp.	4,0
6	Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và kiểm	7. Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức khác nhau.	3,95
		8. Đề thi, kiểm tra tổng hợp được	3,96

	tra đánh giá kết quả học tập của người học.	những kiến thức đã học. Đề thi, kiểm tra hợp lý về thời lượng và nội dung.	
		9. Phương pháp đánh giá học tập khuyến khích phát triển các kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên.	3,94
		10. Học phần này cung cấp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn cần thiết cho nghề nghiệp của tôi.	3,94
		11. Giảng viên cung cấp điểm và nhận xét về bài làm của sinh viên trong thời gian hợp lý.	3,94
		12. Kết quả học tập học phần này của sinh viên được đánh giá chính xác, công bằng. Tôi hài lòng với phương pháp đánh giá học tập của nó.	3,94
		13. Những nhận xét của giảng viên sâu sắc và giúp ích cho sự cải thiện của sinh viên.	3,92
7	Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo, tư duy độc lập của người học trong quá trình học tập.	14. Giảng viên luôn khuyến khích đặt câu hỏi, trình bày ý kiến.	3,99
		15. Giảng viên cố gắng khích lệ sinh viên hoàn thành công việc tốt nhất có thể. Giảng viên có quan điểm cởi mở và tôn trọng ý kiến của sinh viên.	3,99
8	Ý kiến khác	16. Anh/chị thích điều gì ở môn học này. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học trong syllabus có đạt được khi kết thúc học phần?	
		17. Môn học có thể được cải thiện như thế nào?	

Bảng 1. Tổng hợp kết quả phản hồi của sinh viên về các tiêu chí

- Từ kết quả thống kê có thể thấy tất cả các tiêu chí đều đạt được điểm trung bình trên 3,90. Cụ thể, các tiêu chí 1 “Việc thực hiện giảng dạy theo các nội dung của Đề cương học phần”; tiêu chí 3 “Việc sử dụng tài liệu và phương tiện phục vụ giảng dạy của giảng viên”; tiêu chí 4 “Trách nhiệm, năng lực và sự nhiệt tình của giảng viên trong tổ chức giảng dạy, hướng dẫn và tư vấn các hoạt động liên quan tới học tập cho người học” và tiêu chí 5 “Tác phong sư phạm của giảng viên; việc tuân thủ các quy định của Nhà trường về công tác giảng dạy của giảng viên” nhận được điểm trung bình đánh giá cao nhất (4,0). Ngược lại,

tiêu chí “*Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học*” có mức điểm trung bình của 7 câu hỏi thấp nhất với 3,94 điểm.

- Ở câu hỏi 16, sinh viên đưa ra một số ưu điểm của các học phần được giảng dạy trong học kỳ này như: giảng viên có kiến thức sâu rộng, có kinh nghiệm giảng dạy, giảng viên nhiệt tình, thường xuyên khuyến khích và hỗ trợ sinh viên, giảng viên thường xuyên cập nhật các kiến thức mới, học phần mang tính ứng dụng cao,...

- Ở câu hỏi 17, sinh viên đưa ra một số điểm cần cải thiện như: cung cấp sớm hơn các tài liệu học tập cho sinh viên, tăng thời gian học thực hành và học lâm sàng, một số giảng viên nên điều chỉnh phương pháp giảng dạy, thúc đẩy các hoạt động học tập và làm việc theo nhóm...

3. Phân loại

Căn cứ vào kết quả thống kê khảo sát, các học phần tổ chức giảng dạy trong học kỳ này được phân loại như sau:

STT	Khoa	Giảng viên	Số lượt sinh viên đánh giá	Số học phần được xếp loại				
				A	B	C	D	F
1	Y	Bùi Trọng Hợp	102		1			
2		Cao Văn Thịnh	1					1
3		Đỗ Phi Khanh	22		1			
4		Đỗ Thị Thanh Thủy	2			1		
5		Đoàn Văn Huyền	52		1	1		1
6		Đoàn Văn Khánh	54	1		1		
7		Lê Hoàng Ninh	454		2	6		
8		Lê Quang Nghĩa	67		3			
9		Lê Văn Cường	25		1			
10		Lê Xuân Trường	23		1			
11		Nguyễn Đào Anh Khoa	3					1
12		Nguyễn Thị Từ Vân	186			3		
13		Nguyễn Tuấn Vinh	75			1		
14		Nguyễn Văn Hùng	149			1		
15		Phạm Công Trường	76			1		
16		Phạm Nguyễn Vinh	24	2	1			
17		Phạm Thị Vân Huyền	261	1	1	3		
18		Phan Thị Ngọc Lôi	103		1			
19		Trần Thị Hồng	52		1			
20		Trần Thị Vân Anh	54		1			
21		Trịnh Thùy Dương	76			1		

22		Trịnh Xuân Kiềm	54		1			
23		Võ Thị Thái Sơn	1					1
24		Vũ Bảo Châu	52			1		
25		Vũ Huy Trụ	190		1	3		
26	KT&QTKD	Anak Enjob Mosses	89				2	2
27		Bernardo Jeffrey Morante	50		1	3		
28		Francisco Tulop Roma	16			1		
29	NV&NN	Đặng Thanh Nhơn	21	2	1			
30		David LLOYB Sinkinson	11			2		
31		John Barnes Philip	19			1	1	1
32		Nguyễn Mỹ Châu	5	1				
33		Nhut Tuan Huynh Peter	49	1	2			
34		Willis Lankford Jonathan	53	3	1	1		
35	CNSH	Đinh Thị Yên Phương	4	1				
36		Nguyễn Đình Trường	11	1				
37		Nguyễn Minh Nam	16	3				
38		Nguyễn Thành Danh	9	2				
39		Tạ Văn Quang	8	2				
40	Kỹ thuật	Cao Tiến Dũng	92	1	1	2		
41		Nguyễn Xuân Hà	3	1				
42		Trần Anh Tuấn	3	1				
43		Trần Duy Hiến	19	2				
44		Trần Vũ Khanh	16	1	1			
45	P.ĐT	Nguyễn Thị Hồng Vân	139		2	1		
46		Nhóm giảng viên	614		4	2		1
Tổng			3405	26	30	36	3	8

Bảng 2. Kết quả phân loại học phần

Nhận xét

- Căn cứ kết quả ở bảng 2 có thể thấy số lượng học phần được đánh giá và xếp loại ở mức tốt trở lên chiếm tỷ lệ 54% (56/103 học phần). Trong đó, có 26 học phần xếp loại A – xuất sắc và 30 học phần xếp loại B – tốt.

- Giảng viên Willis Lankford Jonathan – khoa Nhân văn và Ngôn ngữ và giảng viên Nguyễn Minh Nam – khoa Công nghệ sinh học có số lượng học phần xếp loại A cao nhất (3 học phần).

- Trong học kỳ này có tổng cộng 7 giảng viên có học phần xếp loại F (thuộc các khoa Y, khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, khoa Nhân văn và Ngôn ngữ và Nhóm giảng viên)

III. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

- Hoạt động khảo sát đạt được tỷ lệ sinh viên tham gia cao với 93% thể hiện sinh viên của Nhà trường ý thức được tầm quan trọng của việc thực hiện khảo sát, đồng thời thể hiện hoạt động triển khai khảo sát đạt kết quả cao. Tuy nhiên vẫn có sinh viên chưa thực hiện khảo sát và chưa nghiêm túc trong việc đánh giá (có sinh viên đánh giá tất cả các câu hỏi ở cùng một mức điểm) làm ảnh hưởng đến kết quả khảo sát.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với các đơn vị

- Các đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với phòng Đào tạo nhằm giám sát, đôn đốc và nhắc nhở sinh viên tham gia thực hiện khảo sát.

- Đối với các Khoa: Căn cứ vào kết quả khảo sát, tiến hành làm việc với các giảng viên thuộc khoa để rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giảng dạy.

2.3. Đối với giảng viên

- Thực hiện tiếp thu ý kiến từ đơn vị quản lý, nghiêm túc nhìn nhận những điểm yếu, rút kinh nghiệm nhằm không ngừng trao đổi, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Duy trì và phát huy những điểm mạnh đạt được, từng bước khắc phục những tồn tại, khó khăn để nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

2.4. Đối với sinh viên

- Nghiêm túc thực hiện các hoạt động khảo sát của Nhà trường một cách chủ động, trung thực.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên trong học kỳ 2 (Spring 2020), năm học 2019-2020 của phòng Đào tạo./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: ĐT.

KT TRƯỞNG PHÒNG



PGS.TS. Trần Vũ Khanh